TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59**/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Y**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Đường D, Phường E, quận F, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 82 quyển số 01 ngày 23/7/1996 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: Cả hai có 01 con chung tên Nguyễn Thiên P, sinh ngày 16/02/2000 (đã thành niên).

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Trần Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0004989 ngày 12/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà Y được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường B, quận C, TP.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch đối với giấy CNKH số 82 quyển số 01 ngày 23/7/1996);
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út